TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2017/HSST
Ngày 26-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***:** Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Chu Quang Liêm - Cán bộ nghỉ hưu thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ và ông Nguyễn Thanh Hải - Cán bộ nghỉ hưu thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Ông Mai Văn Việt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Lý Trung P, sinh năm 1985; trú tại: Khu 9, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hoá: 8/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Lý Trung H và bà Trần Thị C;

Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2005/HSST ngày 02/3/2005, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48 (tái phạm) Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo P 27 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào tháng 12/2006.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2007/HSST ngày 09/8/2007, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, xử phạt bị cáo P 08 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18/7/2013, chưa chấp hành tiền phạt là 5.000.000 đồng.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/7/2017, sau chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Lý Trung P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lý Trung P là người nghiện ma túy nên sáng 11/7/2017, P bắt xe buýt từ thành phố Hải Dương đến khu vực đường tàu ở thành phố Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Tại đây P gặp và mua của một người thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói ma túy loại Hêrôin được gói ngoài bằng giấy màu trắng kích thước (2,5x3)cm với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P cầm trên tay phải rồi bắt xe buýt về thành phố Hải Dương. Khi về đến chân cầu Phú Lương ở thành phố Hải Dương, P gặp bạn tên K và một thanh niên là bạn của K (không biết tên, tuổi, địa chỉ), K rủ P về nhà mình chơi, P đồng ý. K đi xe máy một mình còn P và người thanh niên bạn của K thuê xe ôm của ông Phạm Xuân V đứng gần đó để chở về nhà K. Lúc này, P vẫn giấu gói ma túy trong tay và không nói cho ai biết. Khi cả ba người đi đến chợ thuộc thôn Phạm Xá, xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ thì bạn của K bảo ông V dừng xe để mua thuốc lá. Trong lúc P đang ngồi trên xe máy đợi thì bị lực lượng Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của P 01 gói được bọc ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 247/KLGĐ ngày 12/7/2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Lý Trung P gửi đến giám định có trọng lượng 0,201gam là loại Heroin. Heroin nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 56/VKS - HS, ngày 15/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Lý Trung P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lý Trung P đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mà VKSND huyện Tứ Kỳ đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố tại bản cáo trạng. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lý Trung P phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lý Trung P từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, 11/7/2017; hình phạt bổ sung: không áp dụng; về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 0,163 gam hêrôin

hoàn lại sau giám định; về án phí: buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà, bị cáo Lý Trung P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 10 giờ 10 phút ngày 11/7/2017, tại khu vực chợ thôn Phạm Xá, xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Lý Trung P đã có hành vi cất giấu trái phép trong tay 0,201 gam hêrôin, mục đích để sử dụng thì bị cơ quan công an bắt quả tang.

Bị cáo Lý Trung P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tổng trọng lượng hêrôin mà bị cáo P tàng trữ là 0,201 gam, tuy nhiên vào ngày 02/3/2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 167/2007/HSST ngày 09/8/2007. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 11/7/2017, bị cáo lại phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo P là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma tuý của Nhà nước ở tất cả các khâu nên cần phải xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa loại tội phạm này hiện nay nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng có nhân thân không tốt, thể hiện: ngày 25/3/2001, bị Công an phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với hình thức cảnh cáo; ngày 21/11/2001, bị Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với hình thức phạt tiền 50.000 đồng; ngày 15/10/2004 bị Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức phạt tiền 100.000 đồng; ngày 04/5/2004, bị Tòa án nhân

dân thành phố Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" với giá trị tài sản chiếm đoạt là 700.000 đồng (đã được xóa án tích).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải bắt bị cáo P cách ly đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, mức hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 là "phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm", nhưng mức hình phạt của tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là "phạt tù từ 05 năm đến 10 năm". Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, đây là quy định có lợi cho người phạm tội nên HĐXX sẽ áp dụng để quyết định mức hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo P là đối tượng nghiện ma tuý, không nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: số hêrôin mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau giám định (0,163gam) là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với người thanh niên bán hêrôin cho P nhưng Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nên không có căn cứ xử lý. Ông Phạm Xuân Vinh chở bị cáo về thôn Phạm Xá, xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ nhưng không biết bị cáo đang giấu ma túy trong người nên không phải chịu trách nhiệm.

Về án phí: bị cáo Lý Trung P phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lý Trung P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lý Trung P 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, 11/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 0,163 gam hêrôin *(đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/9/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).*

3. Về án phí: áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lý Trung P phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- CA huyện Tứ Kỳ;
- THADS huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Kim Chi-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu Toà, lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đoàn Thị Hương Nhu